

Bản án số: 601/2024/HS-ST
Ngày: 11-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiên
Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 575/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 607/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1994. Tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 362/5, hẻm 362, Nguyễn Văn Tổ, khu phố 2, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn Chiến và bà Nguyễn Thị Phương. Bị cáo có vợ tên Phạm Thị Cẩm Nhung, sinh năm 1997, có 02 con sinh năm 2015 và 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 04/6/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Biên Hòa.

2. Họ và tên: **Phan Mạnh Kh**, sinh năm 1988. Tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: Số 602/39/7, Điện Biên Phủ, tổ dân phố 52, khu phố 6, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở: Không có nơi ở nhất định (Sống lang thang).

Giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phan Xuân và bà Nguyễn Thị Thu Hồng. Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Kiều Em, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 04/6/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Biên Hòa.

(Bị cáo Cường, bị cáo Khương có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Cường và Phan Mạnh Khương là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 04/6/2024, Cường nhắn tin và gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Khương hỏi địa điểm bán ma túy và rủ Khương đi mua ma túy về sử dụng, Khương đồng ý. Khương hướng dẫn Cường đến khu vực cầu Cây Ngã thuộc ấp An Xuân, xã Long Hưng, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai để chờ Khương đi mua ma túy.

Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Cường điều khiển xe mô tô biển số 60L5-6161 đến địa chỉ nêu trên chờ Khương đi mua ma túy. Khi Cường chờ Khương đi đến đường hẻm bên hông bưu điện khu vực ngã ba Vũng Tàu, thuộc phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà thì Khương yêu cầu Cường dừng xe đứng đợi. Khương đi đến mua của đối tượng tên Bắc kỳ (chưa rõ lai lịch) 01 tép ma túy đá (ma túy tổng hợp, đựng trong đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua, Khương cất giấu tép ma túy vào túi áo phía trước rồi yêu cầu Cường trả cho Bắc Kỳ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng ma túy). Sau đó, Cường chờ Khương đi tìm nơi sử dụng ma túy.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Cường và Khương đem số ma túy nêu trên đi đến trước nhà số 442, đường Nguyễn Văn Tỏ, khu phố 1, phường An Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường An Hoà phát hiện bắt quả tang, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 tép ma túy đựng trong đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong túi áo trước ngực của Phan Mạnh Khương đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương và dấu mộc của Công an phường An Hoà.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 353465100552635 của Phan Mạnh Khương dùng vào việc phạm tội.

01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno6 Z 5G, Imeid 8683110559822757 của Nguyễn Văn Cường dùng vào việc phạm tội.

01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển số 60L5-6161, số khung 08602, số máy 089544 của Nguyễn Văn Cường. Kết quả điều tra xác định: Xe mô tô biển số 60L5-6161 do ông Huỳnh Thanh Sơn (sinh năm 1975, thường trú: thôn 7, xã Bình An, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) đăng ký sở hữu. Năm 2015 ông Sơn đã bán xe mô tô nêu trên cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch), không lập giấy tờ mua bán. Cường khai mượn xe mô tô nêu trên của ông Sáu (không rõ lai lịch) để sử dụng. Do chưa xác định được chủ sở hữu xe mô tô nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Kết luận giám định số 1198/KL-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 0,610 gam, loại Methamphetamine.

Đối với đối tượng tên Bắc kỳ (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cường và Khương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tiếp tục xác minh xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 570/CT-VKSBH ngày 30/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt, bị cáo Nguyễn Văn Cường mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Bị cáo Phan Mạnh Khương mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý về vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương đã thừa nhận bản thân các bị cáo là người sử dụng ma túy, khoảng 13 giờ ngày 04/6/2024, tại đường Nguyễn Văn Tỏ trước nhà số 442, khu phố 1, phường An Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,610 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an phường An Hoà kiểm tra bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

[4] Đây là vụ án đồng phạm. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn Cường là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Phan Mạnh Khương thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo Cường phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Khương.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng về nhận thức biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành

người tốt và cũng dễ răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1198 ngày 10/6/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 353465100552635 của Phan Mạnh Khương; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno6 Z 5G, Imeid 8683110559822757 của Nguyễn Văn Cường sử dụng vào việc phạm tội.

Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[9] Đối với xe mô biển số 60L5-6161 do ông Huỳnh Thanh Sơn (sinh năm 1975, thường trú: Thôn 7, xã Bình An, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) đăng ký sở hữu. Năm 2015 ông Sơn đã bán xe mô tô nêu trên cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch), không lập giấy tờ mua bán. Cường khai mượn xe mô tô nêu trên của ông Sáu (không rõ lai lịch) để sử dụng. Do chưa xác định được chủ sở hữu xe mô tô nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với đối tượng tên Bắc Kỳ (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Cường 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2024.

Xử phạt bị cáo Phan Mạnh Khương 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1198 ngày 10/6/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 353465100552635 của Phan Mạnh Khương; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno6 Z 5G, Imeid 8683110559822757 của Nguyễn Văn Cường sử dụng vào việc phạm tội, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Cường, Phan Mạnh Khương mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa ;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Đào